

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 163/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Trần Thái T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Mậu Lâm B, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 09 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1984 và anh Trần Thái T, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Trần Thái T có 02 con chung tên là Trần Hạo N, sinh ngày 30/9/2009 và Trần Bảo Tr, sinh ngày 19/02/2012. Hiện nay cháu N và cháu Tr đang sống với chị C. Ly hôn, chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Trần Thái T thống nhất giao 02 con chung là cháu Trần Hạo N và cháu Trần Bảo Tr cho chị Nguyễn Thị Hồng C trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh Trần Thái T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Trần Bảo Tr 700.000đ (bảy trăm

ngàn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2018 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Đối với cháu Trần Hạo N, anh Trần Thái T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Trần Thái T thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng C tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 8093 ngày 24/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Hồng C 150.000đ.

Anh Trần Thái T phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự về phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- Các đương sự;
- UBND xã H, H. P; (*Số 71/2008*)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

Huỳnh Thị Tân Sang